UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 1111/TB-STNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá xe ô tô biển kiểm soát 85A-001.09 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC, ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 07/03/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thanh lý xe ô tô của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá xe ô tô biển kiểm soát 85A-001.09 của Sở Tài nguyên và Môi trường như sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

1.1. Đơn vị có tài sản đấu giá: Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận.

1.2. Đơn vị giao thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận - Địa chỉ: đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm tài sản đấu giá:

2.1 Tên tài sản:

Xe ô tô biển kiểm soát 85A-001.09, xe có đặc điểm và hiện trạng:

Hiệu xe: MITSUBISHI; Số loại: JOLIE.

Loại xe: Ô tô con; Nước sản xuất: Việt Nam.

Năm sản xuất: 2003; Năm đưa vào sử dụng: 2003.

Màu sơn: Xám; Số chỗ ngồi: 08 chỗ.

Số máy: 4G63VZ04303; Số khung: RLA00VB2W31001875.

2.2 Số lượng: 01 xe ô tô

2.3 Chất lượng: Đã quá thời gian sử dụng theo quy định của pháp luật về chế độ quản lý, hao mòn, khấu hao tài sản cố định; xe hư hỏng không sử dụng.

2.4 Giá khởi điểm: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Các tổ chức đấu giá phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 và các tiêu chí khác do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận quy định kèm theo Thông báo này.

- Trường hợp có tổng số điểm bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Ưu tiên 1: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí về Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản cao hơn;

+ Ưu tiên 2: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí về Phương án đấu giá chi tiết, khả thi, hiệu quả của tổ chức đấu giá tài sản cao hơn;

+ Ưu tiên 3: Hồ sơ có tổng điểm của các tiêu chí Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp của tổ chức đấu giá tài sản cao hơn.

- Sau khi xem xét theo các thứ tự ưu tiên, trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó theo quy định tại khoản 3, Điều 5 của Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

4. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

4.1. Thời gian nộp hồ sơ: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày thông báo. Hồ sơ nộp trực tiếp trong giờ hành chính *(Người đến nộp phải mang theo giấy giới thiệu và căn cước công dân)* hoặc gửi theo đường bưu điện *(Hồ sơ gửi theo đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc thông báo).*

4.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận - Địa chỉ: đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận *(Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).*

5. Thành phần nộp hồ sơ đăng ký tham gia:

Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia là 01 bộ còn nguyên niêm phong, gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản (bản chính);

- Hồ sơ pháp lý, tài liệu liên quan, cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá; năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản; thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp và các tiêu chí khác đảm bảo theo thang điểm tại Phụ lục kèm theo Thông báo này;

- Bảng điểm chi tiết theo tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kèm theo.

Mọi thông tin chi tiết cần biết thêm, xin vui lòng liên hệ bộ phận: Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường (Điện thoại: 0259.3830 657) để được phúc đáp.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký tham gia theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- Văn phòng Sở (đăng tin trên Trang thông tin điện tử Sở TNMT);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH NINH THUẬN

Hồ Xuân Ninh

Phụ lục

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số 1111/TB-STNMT ngày 16/3/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**23,0**
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	*Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)*	*6,0*
1.2	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện*	*5,0*
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	*Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá*	*4,0*
2.2	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá*	*4,0*
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**22,0**
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**45,0**
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá	6,0

	cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá: Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện; không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5)*	
1.1	*Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)*	*2,0*
1.2	*Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng*	*3,0*
1.3	*Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng*	*4,0*
1.4	*Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng*	*5,0*
1.5	*Từ 30 hợp đồng trở lên*	*6,0*
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm: Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện; không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5)*	18,0
2.1	*Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)*	*10,0*
2.2	*Từ 20%) đến dưới 40%*	*12,0*
2.3	*Từ 40% đến dưới 70%*	*14,0*
2.4	*Từ 70% đến dưới 100%*	*16,0*
2.5	*Từ 100% trở lên*	*18,0*
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3)*	5,0
3.1	*Dưới 03 năm*	*3,0*
3.2	*Từ 03 năm đến dưới 05 năm*	*4,0*
3.3	*Từ 05 năm trở lên*	*5,0*
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)*	3,0
4.1	*01 đấu giá viên*	*1,0*
4.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*2,0*
4.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*3,0*
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3)*	4,0
5.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*2,0*
5.2	*Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*3,0*

5.3	*Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên*	*4,0*
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4)*	5,0
6.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*2,0*
6.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*3,0*
6.3	*Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng*	*4,0*
6.4	*Từ 200 triệu đồng trở lên*	*5,0*
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2)*	3,0
7.1	*Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)*	*2,0*
7.2	*Từ 03 nhân viên trở lên*	*3,0*
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	**Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp** *(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3)*	**5,0**
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**5,0**
1	Có kinh nghiệm trong tổ chức đấu giá xe ô tô và đã tổ chức đấu giá thành công ít nhất một cuộc đấu giá xe ô tô	3,0
2	Chấp nhận thời gian, hình thức thanh toán thù lao theo tính đặc thù của đấu giá xe ô tô (thanh toán tiền thù lao sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp bổ sung kinh phí để chi trả)	2,0
Tổng số điểm		**100**
VI	**Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện